

INTAKE FORM
HỒ SƠ ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

PRISONER'S NAME (TÊN) : HUẢ GIÁ TÀI
 Last (tên họ) Middle (Giữa) First (tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 6 23 1940 Biên Hòa - South Viet Nam
 (Năm, nơi sinh đẻ) Month(tháng) Day(ngày) Year(năm)

SEX(Nam hay nữ) : Male(nam) X Female (Nữ)

MARITAL STATUS (tình trạng gia đình): Single(độc thân) _____ Married(có lập gia đình) Married
 and 8 children

ADDRESS IN VIETNAM (Địa chỉ tại VN) : 49, đường 30 tháng 4, Phường Thanh Bình, Biên Hòa city.

POLITICAL PRISONER(có là tù binh tại VN hay không): YES(có) X NO(không) _____
 IF YES (nếu có): From (từ) 6-25-1975 To(dến) 8-31-1975

PLACE OF RE-EDUCATION: Trại cải tạo số 5 - Biên Hòa
 CAMP(trại tù)

PROFESSION (Nghề nghiệp) : buôn bán

EDUCATION IN U.S (du học tại Mỹ) : /

VN ARMY(quân đội VN) : RANK (cấp bậc) Hạ Sĩ Địa Phương Quân Số quân 60/290.331 từ 1966 đến 1970

VN GOVERNMENT (Trong Chính phủ VN) : POSITION(chức vụ) Cảnh sát biệt phái từ 1970 đến DATE 4-30-1975
thuộc Ban Cảnh Cước Bộ chỉ huy Cảnh Sát Quốc Gia (NAM)
Biên Hòa

APPLICATION FOR C.D.P.: YES(có) _____ IV NUMBER(số hồ sơ) _____ NO(không) X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (số người đi theo) 11 (eleven)

NAME OF DEPENDENTS/ACCOMPANYING RELATIVES (tên thân nhân theo từng) xin ghi ở trang 2.

MAILING ADDRESS IN VN : 49 đường 30 tháng 4, Phường Thanh Bình, Biên Hòa city
 (Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVES : /
 (tên, địa chỉ thân nhân hay người bảo trợ)

U.S CITIZEN(có quốc tịch Hoa Kỳ): / NO (không)

RELATIONSHIP WITH PRISONER : /
 (Liên hệ với người ở VN)

NAME AND SIGNATURE : HUẢ GIÁ TÀI

ADDRESS OF INFORMANT : 49 đường 30 tháng 4, Phường Thanh Bình, Biên Hòa City
 (Tên, địa chỉ, chữ ký AT của người điền đơn này)

DATE : November 01 - 1988

Tai

Name of principal applicant (PA) = HUẢ GIÀ TÀI
(Listed on page 1)

Name of dependent/Accompanying relatives	Date of birth	Relationship to P.A.
1- BÀNH NGỌC NỮ	1947	Wife
2- HUẢ ĐẠT CHI'	7-05-1968	SON
3- TẠ KIM YÊN	5-15-1970	Daughter in law
4- HUẢ ANH ĐÀO	1988	niece
5- HUẢ LONG ĐẠT	6-26-1970	son
6- HUẢ CẨM TÚ'	5-7-1972	daughter
7- HUẢ LONG PHI	3-27-1974	son
8- HUẢ LONG TUẤN	3-19-1976	son
9- HUẢ LONG THẮNG	4-29-1980	son
10- HUẢ LONG HẢI	01-7-1982	son
11- HUẢ CẨM XUÂN	7-29-1984	daughter

Additional Information:

I respectfully request your humanitarian aid and your arrangement with the Orderly Departure Program Office in Bangkok-Thailand, Issuing a letter of Introduction to my self and my family members.

This letter will assist me to submit the Exit Permit to the Vietnamese Government to go the United States under the sponsorship of the O.D.P.

KHAI SANH

Số hiệu 536

Tên, họ ấu nhi :	Huà gia
Phái :	nam
Sinh : (Ngày, tháng, năm)	23/10/1940
Tại :	Bình Hòa
Cha : (Tên, họ)	Huà gia
Tuổi :	
Nghề-nghiep :	
Cư-trú tại :	Bình Hòa
Mẹ : (Tên họ)	Hồng
Tuổi :	
Nghề-nghiep :	
Cư-trú tại :	Bình Hòa
Vợ : (chánh hay thờ)	
Người khai : (Tên, họ)	Huỳnh
Tuổi :	
Nghề-nghiep :	
Cư-trú tại :	Bình Hòa
Ngày khai :	
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	Thân
Tuổi :	35
Nghề-nghiep :	
Cư-trú tại :	Bình Hòa
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Huỳnh
Tuổi :	11
Nghề-nghiep :	
Cư-trú tại :	Bình Hòa

NHẬN THẬT THỦ KÝ

CỦA: H.Đ. Trĩ-xe
Binh Trĩ-xe
định

Ngày 19 tháng 10 năm 1960
KT. QUẢN-TRƯỞNG

[Signature]

TRÌNH Y THEO BỘ *anh 18/10*
BÌNH-TRƯỚC, NGÀY 15-1-1960
H. VIÊN HỘ-TỊCH

[Signature]

KIẾN-THỊ.

NH-TRƯỚC, NGÀY 15 tháng 1 năm

T.M. HỘI-ĐỒNG XÃ

TỔNG THỦ-TRƯỞNG TÀI-CHÁ

[Signature]

Lập tại xã *Bình Hòa*, ngày *1* tháng *10* năm *1960*
Người khai, *Bình Hòa* Hộ-lại, *1* xã Nhân-chứng,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Biên-Hòa

QUẬN Đức-Đa

XÃ Bình-Trước

Số hiệu: 34

TRÍCH-LỤC

CHÚNG - THƯ HÔN - THƯ

Tên Họ người chồng Hứa - gia - Tài
nghề - nghiệp Làm công
sinh ngày 23 tháng sáu năm một ngàn chín trăm bốn
tại Bình-Trước (Biên-Hòa) - mười bốn
cư - sở tại Biên-Hòa
tạm - trú tại 10/5 Đường Quang-Trung Biên-Hòa
Tên, Họ cha chồng Hứa gia Huê (sống) 51 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ).
Tên, Họ mẹ chồng Hồng-Huê (sống) 43 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ).
Tên, Họ người vợ Bành ngọc Nữ
nghề - nghiệp Nội trợ
sinh ngày - tháng - năm Một ngàn chín trăm bốn
tại Hạnh-Thông Xã (Gò-Vấp, Gia-Dịnh) - mười bảy
cư-sở tại -
tạm - trú tại 10/5 Đường Quang-Trung Biên-Hòa
Tên, Họ cha vợ Bành-Dịnh (sống) 68 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ).
Tên, Họ mẹ vợ Hứa thọ Lang (sống) 58 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ).
— Ngày cưới Hai mươi hai tháng hai Năm một
ngàn chín trăm sáu mươi tám
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế -
ngày - tháng - năm -
tại -

Trích y bốn chánh
Bình-Trước ngày 05 tháng 3 năm 1968

~~PHÓ THỦ QUẢN LÝ~~

Chủ-Tịch-Kiểm-Ủy-Viên-Hội-Tịch

[Signature]

Võ-hải-Triều

Nhân Thư CHC Kỵ của
U.B.H.C. XÃ BÌNH-TRƯỚC

CHỖ

CHC-TU, ngày 1 tháng 3 năm 1968

K. QUAN-TRƯỞNG

NGUYỄN-ĐĂNG-NHÂM

Ủy Ban Quân Quản

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hòa Bình — Tự Do

Số 218 /CN

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐÀ HỌC TẬP CẢI TẠO



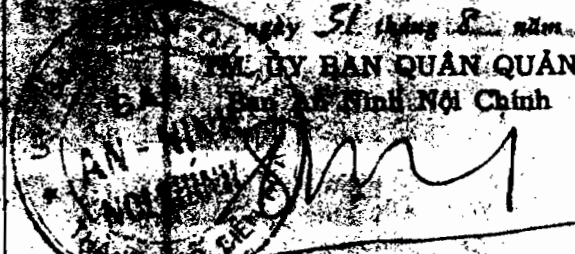
Họ và tên thật: Khoá Gia Lạc
Tên thường gọi:
Ngày sinh: 08-06-
Quê quán: Bình Trút, Bình Hòa
Chức vụ hiện tại: Trưởng Đoàn Địch
Khu 2, Bình Hòa

Số căn cước: 0475-2970 Cấp bậc: Hạ sĩ

Chức vụ công khai: Ban chấp hành Chứng chỉ: Huy

Chức vụ bí mật: Đơn vị: Trưởng Đoàn

ĐÀ HỌC TẬP: 38 NGÀY TẬP: 10 LẦN TẬP: 15

Nghĩa cử trái	NGHÂN ĐANG : Cao 1m 30... Nặng 45... kg Dân tộc Việt... dưới... đời... 1975... ngày 31 tháng 8 năm 1975
Nghĩa cử phải	THỦ LƯU BAN QUẢN QUẢN Ban An Ninh Nội Chính 

CHÚ Ý : — Khi về phải xuất trình giấy chứng nhận này cho địa phương.

— Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính quyền cách mạng.

— Luôn luôn chịu sự giáo dục của chính quyền, nhân dân địa phương và tự học tập cải tạo để mau chóng trở thành người dân lương thiện.

— Mất phải báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270721806

Họ tên BÀNH NGỌC NỮ

Sinh ngày 1947

Nguyên quán Trung quốc

Nơi thường trú 49, K3 Thanh
Đình, Đ. Hòa, Đ. Nai.



SÁO Y BẮN CHÁNH

Ngày 14/04/1971

TRƯỜNG QUÂN Y T. Đ. RIEN HOA

CHÁNH VĂN PHÒNG

CHỖ VĂN PHÒNG



Handwritten signature



Danh tính: Hoa		Tôn giáo: Phật	
NGON TRỐ TRÁI		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sọc tròn 0,4cmC.1cm dưới trực dấu máy phải	
		Ngày 16 tháng 9 năm 193	
NGON TRỐ PHẢI		BỊ GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		 <i>Nguyễn Hồng Văn</i>	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **27626335**

Họ tên: **HỮA LẬP CHÍ**

Sinh ngày: **5-7-1968**

Nguyên quán: **Trung quốc.**

Nơi thường trú: **49, K3**

Thạch bình, B. hòa, Đ. Nai



SAO Y BẮN CHANH

Ngày: **10/01/1971**

TI. QUANG THẮNG PHÚ BIÊN HÒA

CHANH VĂN PHONG
CHỖ VĂN PHÒNG



Phó Văn Phòng

Dân tộc: Hoa Tôn giáo: Phật

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo trên 0,5cm C.1.5

cm dưới trước đầu mặt
trái

Ngày 29 tháng 10 năm 1986

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 270860739

Họ tên T. KIM LÂN

Sinh ngày 15-3-1970

Nguyên quán Siem Reap

Dong Nai

Nơi thường trú 13/2, KP3

Thị trấn, B. Hoà, D. Nai



SAO-Y BẮC HẢI

Ngày tháng năm 197

TRƯỞNG THÀNH HỒ BIÊN VUA

CHÍNH VĂN PHÒNG

VĂN PHÒNG



Phó Văn Phòng

BIÊN BẢN

TRƯỜNG ...
...
...
...



Dân tộc:

Hoa

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc tròn 0,6cmC.2cm
trên sau dấu máy phải



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 16 tháng 7 năm 1965

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Trần Di



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 220348837

Họ tên HUỖ LONG ĐẠT



Sinh ngày 26-6-1970.

Nguyễn quán Trung quốc.

Nơi thường trú 49/30/4B. K3

Thanh bình, B. Hòa, Đ. N.

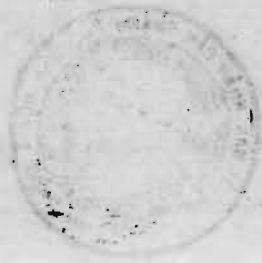
SAO-Y BẢNG ANH

Ngày... Tháng... Năm 197...

74 0000 0000 0000 0000 0000 0000 0000



Miss Ann Linn



Dân tộc: <u>Kinh</u> Tôn giáo: <u>Phật</u>	
	NGÓN TRỎ TRÁI
	NGÓN TRỎ PHẢI
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
<u>Sẹo chạm C.0.5cm sau</u> <u>dau may trái</u>	
Ngày <u>20</u> tháng <u>10</u> năm <u>1966</u>	
#7 GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270951571**

Họ tên: **HỮA CẨM TÚ**



Sinh ngày: **7-5-1972**

Nguyên quán: **Trung Quốc**

Nơi thường trú: **49, KP3**

Thanh Bình, B. Hòa, D. Nai

SÀO-Y BẮC CHÁNH

Ngày: tháng năm 197

THÀNH TẠM PHÓ BIÊN HÒA

CHÁNH TÁI PHONG

PHÓ VĂN PHÒNG



Handwritten signature: Hứa Cẩm Tú



Dân tộc: Hoa		Tôn giáo: Phật	
		NGON TRO TRAI	ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH
			Seo chạm C.1, 5cm sau cạnh mũi trái
		NGON TRO PHAI	thang 2 năm 1987 PHẠM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Cần Đ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Bình-Hòa

Quận Bắc-Tu

Xã Phát Triển Bình Trước

Số hiệu : 1284.

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 29 tháng Ba năm 1974

SAO Y BẢN CHÍNH

Số 1476 / S.Y

Ngày 12 / II / 1974

HỌNG TƯ PHÁP T/P BIÊN HÒA

F. TRƯỞNG PHÒNG

Tên họ đứa trẻ

Hứa Long Phi

Coa trai hay con gái

Tram

Ngày sanh

Hai mươi bảy tháng Ba dương lịch

Một ngàn chín trăm bảy mươi bốn

Nơi sanh

Bảo sanh Hồng Phước Biên Hòa

Tên họ người cha

Hứa gia Tài

Tên họ người mẹ

Bành ngọc Nữ

Vợ chánh hay không có ;
hôn thú

Chánh

Tên họ người đứng khai:

Nguyễn thanh Loan

Trần Thành Long

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Bình Trước

ngày II tháng 4 năm 1974

VĂN CHỨC HỘ-TỊCH

Võ Hải Triều

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn P. Biên Hòa
Thị xã Quên T. Biên Hòa
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu 17/2000

GIẤY KHAI SINH

ES 066
Quyển số 01

Họ và tên :	<u>Huà - Long - Tuấn</u>	Nam, Nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm :	<u>Mười chín tháng Ba năm Một</u> <u>Ngàn chín trăm Bảy mươi Sáu</u> <u>19-3-1976</u>	
Nơi sinh	<u>Nhà Bão - Sản Minh - Đức</u>	
Khai về của mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Huà Gia Tài</u> <u>33-6-1940</u>	<u>Bình - Ngọc - Nhi</u> <u>1947</u>
Lên tộc	<u>Hoa</u>	<u>Hoa</u>
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	<u>Việt - Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Tài xế</u>	<u>Buôn - Bán</u>
Nơi ĐKKK thường trú	<u>49 đường 30-4 -</u>	<u>49 đường 30-4 -</u>
Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK (thương trú, số giấy chứng mệnh hoặc CNCC của người đăng khai)	<u>Bình - Ngọc - Nhi</u> <u>T. P. Biên Hòa</u>	<u>49 đường 30-4 -</u>

SỞ Y TẾ CHÍNH

Đang ký ngày ____ tháng ____ năm 19 ____
(ký tên Công dân, ghi rõ chức vụ)

Số kh 78
KU H 84
10/03
T. TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Văn

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận _____
Huyện, Thành phố, Tỉnh _____BẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 410
Quyển số I

Họ và tên	Hứa Long Sĩ		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Hai mươi chín tháng 12 một chín tám mươi 29 - 12 - 1980			
Nơi sinh	Bệnh viện Tổng đài			
Nhà và cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Hứa Văn Bội 25 - 06 - 1940	Bành Ngọc Nữ 1944		
Dân tộc Quốc tịch	Hoa Việt Nam	Hoa Việt Nam		
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Buôn Bùn 49 Đường 30 Tháng 4	Buôn Bùn 49 Đường 30 Tháng 4		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Hứa Gia Tài 1940 49 Đường 30 Tháng 4 Buôn Bùn			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 29 tháng 12 năm 1980

TM UBND P. Thanh Bình ký tên đóng dấu

Chữ tên

Đăng ký ngày 29 tháng 12 năm 1980.

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Tích

Nguyễn Văn Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

MÃI STAP3

Xã Thị trấn Thanh Bình

Thị xã Quốc Biển Hòa

Thành phố, Tỉnh Đông Hải

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số 926
Quyển số I

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Hứa - Long - Hải</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>07-1-1982. Bảy tháng Một, Năm</u> <u>Một Ngàn chín trăm Tám Mươi Hai.</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh-Viện Đông-Hải</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (tuổi, ngày, tháng, năm sinh)	<u>Hứa-Gia-Tài</u> <u>1940</u>	<u>Bành-Ngọc-Nữ</u> <u>1947</u>	
Dân tộc	<u>Hoa</u>	<u>Hoa</u>	
Quốc tịch	<u>Việt-Nam</u>	<u>Việt-Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Tài-Xế</u>	<u>Buôn-Bán</u>	
Nơi ĐKK, X thường trú	<u>49 đường 30-4</u>	<u>49 đường 30-4</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CMCC của người đứng khai	<u>Hứa-Gia-Tài 1940</u> <u>đường 30 tháng 4</u> <u>Phường Thanh Bình</u> <u>Đã khai</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm 198

TN UBND ký tên đóng dấu

Đã ký ngày tháng năm 198
Ký đóng dấu ghi rõ chức vụ

T. QUẢN LÝ PHÒNG

[Signature]
Trần Thanh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã Phú Tiến

Thị xã Quận

Thành phố, Tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mã HS/PT

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

số 1393

Quyển số I

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên :	Hứa - Cẩm - Xuân		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm :	29-7-1984			
Nơi sinh	Phường Thanh-Bình T.P. Biên Hòa			
	Tỉnh Long-Ngân			
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Hứa - gia Tài 23-6-1940	Bình-Ngọc-Ngà 1947		
Dân tộc	Hoa	Hoa		
Quốc tịch	Việt-Nam	Việt-Nam		
Nghề nghiệp	Tài-xế	Nữ-mô		
Nơi ĐKKK thường trú	49 đường 30/4/ T.P. Biên Hòa	49 đường 30/4 T.P. Biên Hòa		
Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai				

Số 137T6/H
NHẬN TRƯỚC SẴN Y BẢN CHẤM

Ngày 08 tháng 10 năm 1984

T.M. UBND T. Xã Phú Tiến

Chú Bích
Khu

Đã ký ngày tháng năm 19
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

From: Hứa gia Tài
nhà số 49 đường 30-4. Phường Thanh Minh
Thành phố Miền Hoa. Tỉnh Đồng Nai,
Việt Nam.

NOV 29 1988

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
ASSOCIATION.
5555 COLUMBIA PIKE SUITE D. ARLINGTON
VIRGINIA 22-204.



P.O. Box
5435
10000

PARIS 88-043059 IN 11/22/88
RETURN TO SENDER
NOT DELIVERABLE AS ADDRESSED
PLEASE TO FORWARD
RETURN TO SENDER